TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 175/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn G U, xã Ng L, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa và chị Phan Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: xóm 7, xã Ph Th, huyện N L, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Ng L, huyện N S, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26 tháng 2 năm 2013. Như vậy, hôn nhân giữa anh T và chị H là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Về tình trạng hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H đều thừa nhận: Sau khi kết hôn anh T và chị H sống với nhau hạnh phúc được 2 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vả, xúc phạm lẫn nhau, đã sống ly thân từ, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2015 cho đến nay. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể tiếp tục sống chung với nhau nên không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H.

[3].Về con chung: Anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H có 02 con chung là Hoàng Ngọc M, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2013 và cháu Hoàng Bảo A, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2015. Anh T và chị H thỏa thuận: giao con chung là Hoàng Ngọc M, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao cháu Hoàng Bảo A, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2015 cho chị H trược tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh T và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, thỏa thuận của anh T và chị H hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4].Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5].Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H thỏa thuận chị H chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét, thỏa thuận của anh Tvà chị H hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Phan Thị H.

- Về con chung: Giao con chung Hoàng Ngọc M, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao cháu Hoàng Bảo A, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2015 cho chị H trược tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh T và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hoàng Văn T và chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị H chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005639 ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương